

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày 26 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lành Thị Hải.

2. Ông Phạm Văn Ngộ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thị H4 Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2022/HSST, ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/HSST - QĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vũ Tiến L; Sinh ngày: 18/9/1987; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh T8 Nguyên; Nơi ĐKKHTT: Xóm C 3, xã PL, huyện T, tỉnh T8 Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Huy M và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: 01: Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2020, đến ngày thực hiện hành vi trộm cắp (27/4/2021) chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

+ Năm 2009, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh T8 Nguyên;

+ Ngày 29/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 20/9/2012 đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích;

+ Ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 40 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 19/01/2016 chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích;

+ Ngày 09/01/2017, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã PL, huyện T, tỉnh T8 Nguyên.

+ Ngày 06/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra ngày 02/5/2021 tại xóm Mỏ Chì, xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/5/2021 đến ngày 20/5/2021 thì bị tạm giam, ngày 08/8/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 21/9/2021. Quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn, bị bắt truy nã và bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 sau đó bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chợ Mới cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn M1; Sinh ngày: 21/3/2001; Nơi sinh: Huyện PL1, tỉnh T8 Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Xóm AT xã Đ, huyện PL1, tỉnh T8 Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn T2 và con bà Phi Thị T3. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 17/11/2016, bị Công an Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” khi M1 chưa đủ 18 tuổi;

+ Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi;

+ Ngày 07/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi;

+ Ngày 23/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện PL1, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi;

+ Ngày 26/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi.

+ Ngày 06/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản xảy ra ngày 02/5/2021 tại xóm Mỏ Chì, xã Cúc Đường, huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên.

Bị cáo bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên bắt tạm giam từ ngày 06/5/2021 trong một vụ án khác. Hiện bị cáo đang đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam Ngọc Lý - Cục 10 - Bộ Công an theo Quyết định thi hành án phạt tù số: 62/2021/QĐ-CA, ngày 06/10/2021, Bản án số 40/2021/HS-ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

3. **Bùi Đức T4** - sinh ngày: 10/7/1993; Nơi sinh: Huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên; Nơi ĐKHKT: Xóm KM1, xã KM, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn T5 (Đã chết) và bà Phạm Thị N, hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Phú Sơn 4, Bộ Công an; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/02/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố T8 Nguyên, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/5/2013, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2021, ngày 23/5/2021 thì bị tạm giam đến ngày 11/8/2021. Từ ngày 11/8/2021 đến ngày 21/9/2021 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khe Mo, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên. Từ ngày 24/9/2021 đến nay tiếp tục bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Khe Mo, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Hà Đức Đ3, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

- Hà Thị H4, sinh năm 1986. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Thôn TT, xã TM, huyện CM tỉnh Bắc Kạn.

(Bị hại Hà Thị H4 đồng thời là đại diện theo ủy quyền của bị hại Hà Đức Đ3). Có mặt.

- Dương Văn C3, sinh năm 1994. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên.

- Hoàng Văn T6, sinh năm 1963. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 3, TT Đồng T6, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

- Mạc Duy C4, sinh năm 1984.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt lần 2 không có lý do.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 11, TT Đồng T6, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Phạm Văn T7, sinh năm 1983. Có mặt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Xóm C 3, xã PL, huyện T, tỉnh T8 Nguyên.

- Phạm H4 T8, sinh năm 1998. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Xóm LC, xã KM, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên.

- Phùng Thị H5, sinh năm 1962. Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Địa chỉ: Xóm 5, xã HT, huyện T, tỉnh T8 Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 10/5/2021, tại thôn Nà Mố (nay là tổ dân phố số 11), thị trấn Đồng T6, Công an thị trấn Đồng T6 phát hiện Vũ Tiến L điều khiển xe mô tô BKS 20F7-3223, chở theo Phạm Văn T7 trên quốc lộ 3 theo hướng Chợ Mới đi T8 Nguyên có biểu hiện bất M1. Khi thấy tổ công tác của Công an thị trấn Đồng T6, L đã điều khiển xe bỏ chạy, tổ công tác truy đuổi thì các đối tượng ném 01 bình ắc quy xuống đường rồi tiếp tục bỏ chạy. Tổ công tác tiếp tục truy đuổi đến đoạn đường quốc lộ 3 thuộc thôn Nà Khon (nay là tổ dân phố số 10), thị trấn Đồng T6 thì không chế được L và T7. Tổ công tác tạm giữ các tài sản gồm: 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai HYBRD N100, loại 12V - 100Ah; 01 cò lê bằng kim loại, loại 10 - 12mm; 02 cò lê kim loại, loại 22mm có khắc chìm chữ “CHROME - VANADIUM và YETI USA standard”; 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn tím, gắn biển kiểm soát số: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223; số tiền 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 6 vỏ màu vàng đồng, số IMEI: 358367069678747 có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0362.622.567 của Phạm Văn T7. Ngày 11/5/2021, Công an thị trấn Đồng T6 chuyển vụ việc cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới thụ lý, giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Tiến L và Phạm Văn T7 khai nhận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 10/5/2021, Vũ Tiến L và Phạm Văn T7 gặp nhau ở thị trấn Giang Tiên, huyện PL1, tỉnh T8 Nguyên, tại đây L và T7 cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, L và T7 rủ nhau đi Bắc Kạn tìm tài sản sơ hở để trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu sài. Cả hai đèo nhau trên xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 theo đường quốc lộ 3 hướng Hà Nội - Cao Bằng, khi đi T7 mang theo 02 chiếc cò lê, khi đến thị trấn Đu thì T7 mua thêm 01 chiếc cò lê. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường quốc lộ 3 gần T4 Trung học phổ thông Chợ Mới thì cả hai phát hiện chiếc xe ô tô BKS: 34C - 028.41 dừng đỗ

trên vỉa hè, bên phải đường theo hướng Hà Nội - Cao Bằng (trước cửa nhà anh Mạc Duy C4), quan sát không thấy có người ở khu vực xung quanh, L đã dừng xe lại, T7 xuống xe cầm theo chiếc cờ lê loại 10 - 12mm đi đến chiếc xe ô tô tháo ốc và lấy trộm chiếc bình ắc quy của xe ô tô, còn L ngồi trên xe mô tô để cảnh giới. Sau khi lấy được bình ắc quy, L điều khiển xe chở T7 đi về hướng T8 Nguyên. Trên đường đi thì bị Công an thị trấn Đồng T6 phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Vũ Tiến L đã thành khẩn khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và còn tự thú, khai nhận những lần trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Chợ Mới, cụ thể:

Tối ngày 26/4/2021, Nguyễn Văn M1 và Vũ Tiến L nhắn tin, gọi điện rủ nhau đi trộm cắp xe mô tô với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Cả hai hẹn gặp nhau vào sáng ngày 27/4/2021 tại khu vực đường tròn Tân Long thuộc phường Tân Long, thành phố T8 Nguyên, tỉnh T8 Nguyên. Vào khoảng 07 giờ ngày 27/4/2021, do L không có phương tiện nên L nhờ Phạm Văn T7 dùng xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 của T7 để chở L đến đường tròn Tân Long để gặp M1. Đến nơi, L, T7 và M1 ngồi uống nước tại quán nước vỉa hè, lúc đó M1 với L ngồi sát cạnh nhau, còn T7 ngồi cách vị trí M1, L khoảng 4m. Tại đây, M1 bàn bạc với L đi mua dụng cụ để làm vạm phá khóa xe mô tô, sau đó L nhờ T7 chở L và M1 đi Bắc Kạn, T7 đồng ý. Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 chở M1 và T7 đi đến một cửa hàng sắt cách đường tròn Tân Long theo đường quốc lộ 3 về hướng Bắc Kạn khoảng 2km để mua dụng cụ làm vạm phá khóa, M1 mua một tay vặn chữ “T” loại 10mm và một chiếc tua vít hình lục giác loại 8mm. Sau khi mua được dụng cụ dùng để làm vạm, L, M1, T7 đi đến cửa hàng cơ khí đối diện với cửa hàng sắt, rồi M1 và L cùng nhau cắt, hàn, mài làm vạm phá khóa điện xe mô tô. Làm xong vạm phá khóa, L tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 chở M1, T7 đi theo đường BOT T8 Nguyên - Chợ Mới lên tỉnh Bắc Kạn. Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến địa phận xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, L điều khiển xe đi theo đường tỉnh lộ 259, khi đi đến Km 5 + 800 thuộc địa phận thôn Phiêng Luông, xã TM, huyện Chợ Mới, L nhìn thấy người dân đi xe mô tô theo đường đất dân sinh vào khu vực đồi khe Khuổi Pẩu nên dừng xe tại đường tỉnh lộ 259 và bảo T7 *“Anh đợi thì đợi, không đợi thì đi về trước”* rồi L cùng M1 đi bộ theo đường đất dân sinh vào khu vực đồi khe Khuổi Pẩu, còn T7 một mình điều khiển xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 đi về trước. L, M1 đi bộ vào theo đường đất được 250m thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô WAVE, nhãn hiệu Honda, BKS: 97B1 - 273.67 dừng tại lề đường, không có người trông coi. M1 tiến đến vị trí chiếc xe dùng vạm phá, mở ổ khóa điện, còn L đứng ngoài đường cảnh giới. Sau khi phá được ổ khóa điện, L điều khiển chiếc xe trộm cắp được chở M1 theo đường Quốc lộ 3 về T8 Nguyên. Trên đường về L và M1 gặp T7, L điều khiển xe vượt lên đi trước xe mô tô của T7. Khi đi đến địa phận thôn Nà Ba, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới thì L điều khiển xe rẽ vào lề

đường bên trái khoảng 30m theo hướng di chuyển để tháo bỏ biển kiểm soát xe mô tô. Sau khi L tháo vớt biển số xe mô tô, L và M1 điều khiển xe đi đến xóm Khe Mo 1, xã Khe Mo, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên và gặp T7 tại đó, L được T7 đến đón đi về nhà, còn M1 một mình mang xe đi bán tại tỉnh Bắc Giang được số tiền là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), M1 chia cho L số tiền 1.000.000 đồng.

Vào khoảng 08 giờ ngày 01/5/2021, L và M1 đi xe ô tô buýt từ nhà của L đến xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn với mục đích là đi trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, thì cả hai xuống xe và cùng đi bộ theo đường tỉnh lộ 259 rẽ trái vào thôn Cao Thanh, xã Nông Hạ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, L và M1 đi đến đoạn đường Km2 + 800 thuộc địa phận thôn Cao Thanh, xã Nông Hạ thì nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE, BKS: 20E1 - 127.58 dựng dưới ta luy âm bên trái đường theo hướng Nông Hạ - TM, quan sát không thấy có người ở khu vực xung quanh, L với M1 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe, M1 dùng vạm phá, mở ổ khóa điện, còn L đứng gần cảnh giới. Sau khi phá được ổ khóa điện, L điều khiển xe chở M1 đi về thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại khu vực thôn Pác San 1 (nay là tổ dân phố số 3), thị trấn Đồng T6 thì L và M1 phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE, BKS 97F7-0970 dựng tại khu vực bãi soi trồng ngô, quan sát không thấy có người ở khu vực xung quanh, L và M1 nảy sinh ý định trộm cắp xe. L xuống xe đứng cảnh giới, còn M1 dùng vạm phá, mở ổ khóa điện xe mô tô. Sau khi phá được ổ khóa điện, M1 điều khiển xe mô tô BKS: 97F7 -0970, còn L điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-127.58 cả hai đi đến xóm Khe Mo 1, xã Khe Mo, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên, sau đó M1 mang chiếc xe mô tô BKS: 20E1-127.58 đi bán. M1 điều khiển xe mô tô BKS: 20E1-127.58 đến nhà Bùi Đức T4 tại xóm Khe Mo 1, xã Khe Mo, tại đây M1 trao đổi với T4 về việc bán chiếc xe, M1 có nói với T4 đây là xe trộm cắp được trên Bắc Kạn, bán với giá là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), T4 thấy rẻ đã đồng ý mua với mục đích bán lại để kiếm lời. Sau khi thỏa thuận xong, T4 chỉ trả trước cho M1 số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), còn nợ số tiền 500.000đ, đến ngày 02/5/2021 T4 chuyển khoản cho M1 số tiền là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), số tiền còn lại là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) M1 cho T4. Số tiền bán xe, M1 chia cho L 1.000.000 đồng. Ngày 02/5/2021 tại nhà mình, T4 đã bán xe mô tô BKS: 20E1 - 127.58 cho Phạm H4 T8 với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng), khi mua xe T8 đã tháo biển số xe và bỏ lại nhà T4, sau đó T8 đã sử dụng biển số xe BKS 20B1-145.99 trước đó T8 mua ở trên mạng xã hội gắn vào xe mô tô T8 mua của T4. Ngày 03/5/2021, L một mình đi chiếc xe mô tô BKS: 97F7 - 0970 đến nhà bà Phùng Thị H5 vay bà H5 số tiền 500.000 đồng rồi để lại chiếc xe mô tô BKS: 97F7 - 0970 tại nhà bà H5 làm tin.

Trên cơ sở đó, ngày 15/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ở của Bùi Đức T4 và thu giữ 01 biển số xe mô tô BKS: 20E1-127.58.

Ngày 15/5/2021, Phạm H4 T8 giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới chiếc xe mô tô đã mua của T4 và biển số 20B1-145.99 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0329.562.948.

Ngày 11/5/2021, bà Phùng Thị H5 đã giao nộp chiếc xe mô tô BKS: 97F7 - 0970 cho Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới. Bên trong cốp xe có các đồ vật gồm: 01 chiếc cò lê bằng kim loại, loại cò lê 8 - 9mm; 01 thanh kim loại lục giác hình chữ “L” có ký hiệu “Crossman USA 8mm”; 01 thanh kim loại, một đầu hình lục giác, một đầu được mài dẹt có chiều dài 5,5cm.

Ngày 18/5/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới thu giữ 01 bảng số xe mô tô mang biển kiểm soát 97B1 - 273.67 tại đường đất dẫn lên khu đồi khau Vèn thuộc thôn Nà Ba, xã Thanh Thịnh, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 27/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô BKS: 97B1-273.67 tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.940.000đ (năm triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 26/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô BKS: 20E1-127.58 tại thời điểm bị chiếm đoạt là 14.550.000đ (mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 28/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Giá trị chiếc xe mô tô BKS: 97F7-0970 tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐGTSTTHS, ngày 18/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bắc Kạn kết luận: Giá trị chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai INVERD N100, loại 12W - 100Ah tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 1.440.000đ (một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Tiến L và Phạm Văn T7 thành khẩn khai nhận về hành vi trộm cắp 01 chiếc bình ắc quy của xe ô tô BKS: 34C - 02841 vào ngày 10/5/2021.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đối với những lần trộm cắp tài sản ngày 27/4/2021 và ngày 01/5/2021 về thời gian, địa điểm, tài sản đã trộm cắp là 03 xe mô tô, số tiền thu được từ việc bán 03 chiếc mô tô trên. L và M1 khai

nhận lần đi trộm cắp ngày 27/4/2021 có nhờ Phạm Văn T7 chở đi, nhưng T7 không biết và không tham gia việc trộm cắp của L và M1. M1 khai nhận, khi đi bán chiếc xe mô tô BKS: 97B1 - 27367 tại tỉnh Bắc Giang thì Bùi Đức T4 đưa đi, tuy nhiên M1 không nói với T4 về nguồn gốc chiếc xe là do phạm tội mà có. Sau khi bán được xe thì M1 có đưa cho T4 số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), tuy nhiên T4 không thừa nhận được cùng M1 đi bán xe và không được nhận tiền của M1.

Quá trình điều tra, Bùi Đức T4 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình về thời gian, địa điểm, số tiền đã mua xe mô tô BKS: 20E1 - 127.58. T4 thừa nhận khi mua xe, T4 biết rõ chiếc xe mô tô trên là do Nguyễn Văn M1 trộm cắp mà có, trước đó T4 không biết là M1 có chiếc xe này và không hứa hẹn trước sẽ mua, chỉ khi M1 mang xe đến bán thì T4 mới biết và thực hiện giao dịch mua bán với M1. T4 còn khai nhận khi bán xe mô tô cho Phạm H4 T8, T4 không nói cho T8 biết đó là chiếc xe mà T4 mua của người khác trộm cắp mà có.

Quá trình điều tra xác định được:

- Xe mô tô BKS: 97B1 - 273.67 thuộc sở hữu của anh Hà Đức Đ3 và vợ là chị Hà Thị H4, đều trú tại thôn TT, xã TM, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Xe mô tô BKS: 20E1 - 127.58 mang tên Nguyễn M1 Thông (SN 1990), trú tại xóm Đồng Niêng, xã Động Đạt, huyện PL1, tỉnh T8 Nguyên, thuộc sở hữu của anh Dương Văn C3, (SN 1994), trú tại xóm LP, xã VL, huyện ĐH, tỉnh T8 Nguyên.

- Xe mô tô BKS: 97F7 - 0970 thuộc sở hữu của ông Hoàng Văn T6 (SN 1963), trú tại thôn Pác San 1 (nay là tổ dân phố số 3), thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, BKS: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 mang tên Lương Thị Lộc (SN 1951), trú tại tổ 5, phường Quang Trung, thành phố T8 Nguyên, tỉnh T8 Nguyên, thuộc sở hữu của Phạm Văn T7.

- 01 bình ắc quy của xe ô tô BKS: 34C - 02841 thuộc sở hữu của anh Mạc Duy C4 (SN 1984), trú tại thôn Nà Mố, nay là tổ dân phố số 11, thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Vật chứng, đồ vật, tài sản tạm giữ trong vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20E1-127.58 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 012528 của xe mô tô BKS: 20E1-127.58.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh, gắn BKS: 97F7 - 0970; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 001621 của xe mô tô BKS: 97F7 - 0970.

- 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai HYBRD N100, loại 12V - 100Ah.

Ngày 29/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là các ông Dương Văn C3, Hoàng Văn T6, Mạc Duy C4.

- Các đồ vật, tài sản còn lại đang được bảo quản theo quy định gồm:

+ 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn tím, gắn BKS: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223.

+ 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20B1 - 145.99.

+ 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 97B1 - 273.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025141 của xe mô tô BKS: 97B1-273.67.

+ 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, hai đầu cờ lê tròn một đầu có lỗ đường kính 8mm, một đầu có lỗ đường kính 9mm. Trên hai mặt thân của cờ lê có dập nổi chữ “ CHROME VANADIUM và KWT CR - V”.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác hình chữ “L” có ký hiệu “ Crossman USA”, một đầu dài 12cm, một đầu dài 4,5cm và đều có đường kính 8mm.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác dài 5,5cm, đường kính 8mm, một đầu cắt bằng, một đầu được mài dẹt.

+ Số tiền 7.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Văn T7.

+ 01 cờ lê bằng kim loại, loại 10 - 12mm.

+ 02 cờ lê loại 22mm có khắc chìm chữ “CHROME - VANADIUM và YETI USA standard ”.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 5S; vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0394.725.309, điện thoại đã qua sử dụng của Bùi Đức T4.

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu samsung A8 vỏ màu đen, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0329.562.948, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm H4 T8.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 6 vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0362.622.567, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Văn T7.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Dương Văn C3, Hoàng Văn T6, Mạc Duy C4 không yêu C3 về bồi thường dân sự; Bị hại Hà Thị H4 (đồng thời là người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Đức Đ3) tại cơ quan điều tra yêu C3 các bị cáo Vũ Tiến L, Nguyễn Văn M1 phải bồi thường thiệt hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Tuy nhiên tại phiên tòa bị hại H4 đã thay đổi mức yêu C3, chỉ H4 chỉ yêu C3 các bị cáo M1,

L bồi thường giá trị chiếc xe mà Hội đồng định giá đã xác định là 5.940.000đ. Tại phiên tòa, các bị cáo M1, L nhất trí với yêu C3 của bị hại;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phùng Thị H5 tại cơ quan điều tra yêu C3 Vũ Tiến L trả cho bà H5 số tiền L vay của bà là 500.000 đồng. Tuy nhiên trong đơn xin xét xử vắng mặt gửi Tòa án thì bà H5 không yêu C3 L bồi thường số tiền này nữa; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm H4 T8 không yêu C3 bị cáo Bùi Đức T4 hay ai phải bồi hoàn bất cứ khoản chi phí nào.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn T7 tại phiên tòa có ý kiến xin lại số tài sản mà Công an đã thu giữ của mình.

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm H4 T8 đề nghị xin lại chiếc điện thoại mà cơ quan điều tra đã thu giữ của mình.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 02/CT - VKSCM ngày 18/01/2022 truy tố các bị cáo Vũ Tiến L, Nguyễn Văn M1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bùi Đức T4 về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự và tại bản luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Tòa án xem xét, cụ thể như sau:

- Đề nghị Hội đồng xét xử T7 bỏ: Vũ Tiến L, Nguyễn Văn M1 phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*; Bùi Đức T4 phạm tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự (người phạm tội tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm); Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173/BLHS xử phạt Vũ Tiến L từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 56/BLHS, tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 40/2021/HS - ST ngày 06/8/2021. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 60 đến 66 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Người phạm tội tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Linh được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất); điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (phạm tội 02 lần trở lên); Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173/BLHS xử phạt Nguyễn Văn M1 từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng Điều 56/BLHS, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 40/2021/HS - ST ngày 06/8/2021. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 48 đến 54 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội đầu thú); Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 323/BLHS: Xử phạt bị cáo Bùi Đức T4 từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47/BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106/BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 chiếc cò lê bằng kim loại, hai đầu cò lê tròn một đầu có lỗ đường kính 8mm, một đầu có lỗ đường kính 9mm. Trên hai mặt thân của cò lê có dập nổi chữ “ CHROME VANADIUM và KWT CR - V”.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác hình chữ “L” có ký hiệu “ Crossman USA”, một đầu dài 12cm, một đầu dài 4,5cm và đều có đường kính 8mm.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác dài 5,5cm, đường kính 8mm, một đầu cắt bằng, một đầu được mài dẹt.

+ 01 cò lê bằng kim loại, loại 10 - 12mm.

+ 02 cò lê loại 22mm có khắc chìm chữ “CHROME - VANADIUM và YETI USA standard ”.

+ 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20B1 - 145.99.

Trả lại cho chị Hà Thị H4, anh Hà Đức Đ3: 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 97B1 - 273.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025141 của xe mô tô BKS: 97B1-273.67.

Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 5S; vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0394.725.309, điện thoại đã qua sử dụng của Bùi Đức T4.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm H4 T8: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu samsung A8 vỏ màu đen, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0329.562.948, điện thoại đã qua sử dụng.

Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn tím, gắn BKS: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 của Phạm Văn T7.

Trả lại cho Phạm Văn T7:

+ Số tiền 7.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Văn T7.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 6 vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0362.622.567, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Văn T7.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48/BLHS; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bị cáo L, M1 và bị hại H4. Buộc bị cáo L và bị cáo M1 liên đới bồi thường cho bị hại Hà Thị H4, Hà Đức Đ3 số tiền 5.940.000đ. Cụ thể, mỗi bị cáo phải bồi thường 2.970.000đ. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 500.000đ mà bị cáo Nguyễn Văn M1 đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới để bồi thường.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật. Các bị cáo nói lời sau cùng, có ý kiến mong Tòa án xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 27/4/2021 đến ngày 10/5/2021, trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L có 04 lần thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” là 03 xe mô tô và 01 chiếc ắc quy, tổng giá trị tài sản mà L phải chịu trách nhiệm là 26.430.000đ (*Hai sáu triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*). Nguyễn Văn M1 có 03 lần thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*” là 03 xe mô tô, tổng giá trị tài sản mà M1 phải chịu trách nhiệm là 24.990.000đ (*hai bốn triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*). Bùi Đức T4 có hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là 01 xe mô tô. Cụ thể hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

- Vào khoảng 14 giờ ngày 27/4/2021, tại đường đất khu đồi khe Khuổi Pậu thuộc thôn Phiêng Luông, xã TM, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE, BKS: 97B1 - 273.67 của anh Hà Đức Đ3 và chị Quạ định giá xác định tài sản trên có trị giá là 5.940.000 đồng.

- Vào khoảng 15 giờ ngày 01/5/2021, tại đường đất bên dưới ta luy âm bên trái đường tỉnh lộ 259 hướng Nông Hạ - TM, thuộc địa phận thôn Cao Thanh, xã Nông Hạ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE,

BKS: 20E1- 127.58 của ông Dương Văn C3 (SN 1994), trú tại xóm LP, xã VL, huyện DH, tỉnh T8 Nguyên. Qua định giá xác định tài sản trên có trị giá là 14.550.000 đồng.

- Vào khoảng 17 giờ ngày 01/5/2021, tại khu vực bãi trồng ngô bên phải đường hướng xã Quảng Chu - thị trấn Đồng T6, thuộc thôn Pác San 1 (nay là tổ dân phố số 3), thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE, BKS: 97F7-0970 của ông Hoàng Văn T6 (SN 1963), trú tại thôn Pác San 1 (nay là tổ dân phố số 3), thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Qua định giá xác định tài sản trên có trị giá là 4.500.000 đồng.

- Vào khoảng 23 giờ ngày 10/5/2021, tại khu vực trước cửa nhà anh Mạc Duy C4 thuộc thôn Nà Mố (nay là tổ dân phố số 11), thị trấn Đồng T6, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L cùng với Phạm Văn T7 có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai INVERD N100, loại 12W - 100Ah của anh Mạc Duy C4. Qua định giá xác định tài sản trên có trị giá là 1.440.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản mà L trộm cắp chưa đủ cấu thành tội phạm, nhưng trước đó L đã có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, do vậy hành vi của L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Khoảng 18 giờ ngày 01/5/2021, tại nhà ở của Bùi Đức T4 thuộc xóm Khe Mo 1, xã Khe Mo, huyện DH, tỉnh T8 Nguyên, T4 đã có hành vi “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại WAVE, BKS: 20E1- 127.58 do người khác phạm tội mà có, T4 không hứa hẹn trước mua chiếc xe mô tô này và T4 biết rõ chiếc xe mô tô này là do Nguyễn Văn M1 phạm tội mà có.

Hành vi nêu trên của Vũ Tiến L, Nguyễn Văn M1 đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi nêu trên của Bùi Đức T4 đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 điều 323 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...”.

Điều 323 Bộ luật hình sự có nội dung:

“1. Người nào không hứa hẹn trước mà...tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, L và M1 đã cùng nhau thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản vào các ngày 27/4 và 01/5/2021 trên địa bàn huyện Chợ Mới. Tuy nhiên đây là đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo trong vụ án là như nhau.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo có L có 01 tiền án: Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/4/2020, đến các ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (27/4/2021; 01/5/2021; 10/5/2021) chưa được xóa án tích. Vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52/BLHS là “*Tái phạm*”. Trong khoảng thời gian từ ngày 27/4/2021 đến ngày 10/5/2021, trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Tiến L có 04 lần thực hiện hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, trong đó có 03 lần giá trị tài sản trộm cắp trên 2.000.000đ, 01 lần giá trị tài sản chưa đến 2.000.000đ nhưng bị cáo có tiền án nên vẫn đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52/BLHS.

Bị cáo L có nhân thân xấu, ngoài lần bị Tòa án kết án là tiền án trên thì bị cáo còn bị Tòa án kết án 03 lần nữa vào các năm 2012, 2013, 2021 và 02 lần bị xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giáo dục tại xã phường.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có T8 độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi bị bắt quả tang về hành vi trộm cắp vào ngày 10/5/2021 thì bị cáo đã tự khai ra các lần trộm cắp khác vào các ngày 27/4/2021, 01/5/2021. Vì vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51/BLHS.

Xét hành vi của bị cáo L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng lười lao động, lại đua đòi ăn chơi, mắc vào tệ nạn xã hội (bị cáo nghiện ma túy) nên đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và để phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Văn M1 tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. M1 đã 05 lần bị Tòa án xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, trong đó 04 lần vào năm

2018 (khi M1 chưa đủ 18 tuổi) và 01 lần vào năm 2021 (về hành vi trộm cắp vào ngày 02/5/2021). M1 cũng đã bị xử phạt hành chính 01 lần về hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2016 (khi M1 chưa đủ 18 tuổi). Theo quy định của pháp luật thì những lần bị kết án và xử phạt hành chính trên của M1 không được tính là tiền án, tiền sự.

Trong khoảng thời gian từ ngày 27/4/2021 đến ngày 01/5/2021, trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn M1 có 03 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, cả 03 lần giá trị tài sản trộm cắp trên 2.000.000đ. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52/BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo M1 có T8 độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo đã tác động đến mẹ đẻ của mình là bà Phí Thị T6 để bà T6 nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Mới số tiền 500.000đ vào ngày 01/4/2022 để bồi thường cho bị hại. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có bà ngoại là bà Nguyễn Thị Lĩnh được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xét hành vi của bị cáo M1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là thanh niên, tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động, lại đua đòi ăn chơi, nên đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và đề phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Bùi Đức T4 tuy không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Ngày 23/02/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố T8 Nguyên, tỉnh T8 Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 02/5/2013, đã được xóa án tích.

Bị cáo Bùi Đức T4 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; Khi sự việc phạm tội bị phát giác, bị cáo đã đến Công an huyện chợ mới đầu thú. Vì vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi của bị cáo T4 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị

cáo là thanh niên, tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động, muốn kiếm lời nhanh mà không tốn công sức lao động nên đã vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích và đề phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Vật chứng của vụ án: - Đối với vật chứng là: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn đen - bạc, 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20E1-127.58 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số 012528 của xe mô tô BKS: 20E1-127.58; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh, gắn BKS: 97F7 - 0970; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 001621 của xe mô tô BKS: 97F7 - 0970; 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai HYBRD N100, loại 12V - 100Ah. Ngày 29/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Dương Văn C3, Hoàng Văn T6, Mạc Duy C4. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với: 01 chiếc cờ lê bằng kim loại, hai đầu cờ lê tròn một đầu có lỗ đường kính 8mm, một đầu có lỗ đường kính 9mm. Trên hai mặt thân của cờ lê có dập nổi chữ “ CHROME VANADIUM và KWT CR - V”; 01 thanh kim loại hình trụ lục giác hình chữ “L” có ký hiệu “ Crossman USA”, một đầu dài 12cm, một đầu dài 4,5cm và đều có đường kính 8mm; 01 thanh kim loại hình trụ lục giác dài 5,5cm, đường kính 8mm, một đầu cắt bằng, một đầu được mài dẹt; 01 cờ lê bằng kim loại, loại 10 - 12mm; 02 cờ lê loại 22mm có khắc chìm chữ “CHROME - VANADIUM và YETI USA standard ”. Đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi trộm cắp, xét thấy không còn giá trị và giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20B1 - 145.99. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với: 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 97B1 - 273.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025141 của xe mô tô BKS: 97B1-273.67. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho chị Hà Thị H4, anh Hà Đức Đ3.

Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 5S; vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0394.725.309, điện thoại đã qua sử dụng của Bùi Đức T4. Đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để thực hiện việc giao dịch, trao đổi, mua bán tài sản trộm cắp. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước.

Đối với: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu samsung A8 vỏ màu đen, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0329.562.948, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm H4 T8. Đây là chiếc điện thoại mà T8 dùng để giao dịch, mua bán chiếc xe mô tô BKS: 97B1-273.67 với Bùi Đức T4. Tuy nhiên, T8 không biết nguồn gốc chiếc xe này là tài sản do người khác phạm tội mà có. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho Phạm H4 T8 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với: 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn tím, gắn BKS: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223; của Phạm Văn T7, đây là công cụ, phương tiện để T7 và L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, lẽ ra phải xử lý cùng với quyết định xử phạt vi phạm hành chính với T7. Tuy nhiên cơ quan Công an huyện Chợ Mới chưa xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy đây cũng là công cụ phương tiện trong vụ án trộm cắp tài sản mà cơ quan điều tra đã khởi tố và Viện kiểm sát đã truy tố. Vì vậy, cần tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với: Số tiền 7.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Văn T7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 6 vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0362.622.567, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Văn T7, không liên quan đến vụ việc, hành vi trộm cắp tài sản của T7. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho Phạm Văn T7 là phù hợp với quy định pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại H4 và các bị cáo M1, L đã thỏa thuận được về mức bồi thường, Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này . Các bị cáo M1, L phải bồi thường cho bị hại H4, Đ3 số tiền là 5.940.000đ. Mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại H4, Đ3 số tiền 2.970.000đ. Bị cáo M1 đã nộp được 500.000đ tại Chi cục thi hành án huyện Chợ Mới, bị cáo M1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại H4, Đ3 số tiền 2.470.000đ.

[7] Đối với Phạm Văn T7, người dùng xe mô tô BKS: 20F7 -3223 chở Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 vào ngày 27/4/2021 đến thôn Phiêng Luông, xã TM, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn sau đó M1 và L thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô BKS: 97B1-273.67. Tuy nhiên, quá trình điều tra không đủ căn cứ để chứng M1 T7 là đồng phạm về hành vi “Trộm cắp tài sản” cùng với L và M1, T7 không được bàn bạc, không được chuẩn bị công cụ, không thực hiện hành vi trộm cắp và không được vận chuyển tài sản trộm cắp với L và M1, không được chia số tiền bán tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý T7 xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật; Đối với hành vi trộm cắp tài sản là 01 bình ắc quy vào ngày 10/5/2021, giá trị tài sản là 1.440.000đ, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, bản thân T7 không có tiền án, tiền sự, do vậy Công an huyện Chợ Mới đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T7, xét thấy là đúng quy định pháp luật.

[8] Trong vụ án này có Phạm H4 T8 là người mua lại chiếc xe mô tô BKS: 20E1-127.58 từ Bùi Đức T4. Tuy nhiên, T8 không biết rõ chiếc xe trên là do Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 phạm tội mà có. Đối với bà Phùng Thị H5 là người nhận cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 97F7 - 0970; Phạm H4 T8 là người mua chiếc xe mô tô BKS: 20E1 - 127.58 của Bùi Đức T4 nhưng bà H5 và ông T8 không biết tài sản đó là do phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm đối với những người trên, xét thấy là đúng quy định pháp luật.

Đối với các hành vi phạm tội khác của Vũ Tiến L và Nguyễn Văn M1 đã được các cơ quan chức năng khác khởi tố, truy tố, xét xử theo quy định của pháp luật. Vì vậy, không xem xét trong vụ án này xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định:

1. T7 bổ: Các bị cáo Vũ Tiến L, Nguyễn Văn M1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173/BLHS xử phạt Vũ Tiến L 30 tháng tù. Áp dụng Điều 56/BLHS, tổng hợp hình phạt 30 tháng tù của bản án số 40/2021/HS - ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 60 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2021. Được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2021 đến ngày 08/8/2021.

- Áp dụng: Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173/BLHS xử phạt Nguyễn Văn M1 18 tháng tù. Áp dụng Điều 56/BLHS, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án số 40/2021/HS - ST ngày 06/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh T8 Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2021.

- Áp dụng: Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 323/BLHS: Xử phạt bị cáo Bùi Đức T4 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2021 đến ngày 11/8/2021

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48/BLHS; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo L và bị cáo M1 liên đới bồi thường cho bị hại Hà Thị H4, Hà Đức Đ3 số tiền 5.940.000đ. Cụ thể, mỗi bị cáo phải bồi thường 2.970.000đ. Bị cáo M1 đã nộp được 500.000đ tại Chi cục thi hành án huyện Chợ Mới, bị cáo M1 còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại H4, Đ3 số tiền 2.470.000đ.

Tạm giữ số tiền 500.000đ mà bà Phí Thị T6 đã nộp thay cho bị cáo Nguyễn Văn M1 để bồi thường tại Chi cục thi hành án huyện Chợ Mới theo biên lai số 0001790 ngày 01/4/2022 để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 chiếc cò lê bằng kim loại, hai đầu cò lê tròn một đầu có lỗ đường kính 8mm, một đầu có lỗ đường kính 9mm. Trên hai mặt thân của cò lê có dập nổi chữ “ CHROME VANADIUM và KWT CR - V”.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác hình chữ “L” có ký hiệu “ Crossman USA”, một đầu dài 12cm, một đầu dài 4,5cm và đều có đường kính 8mm.

+ 01 thanh kim loại hình trụ lục giác dài 5,5cm, đường kính 8mm, một đầu cắt bằng, một đầu được mài dẹt.

+ 01 cò lê bằng kim loại, loại 10 - 12mm.

+ 02 cò lê loại 22mm có khắc chìm chữ “CHROME - VANADIUM và YETI USA standard ”.

- Giao cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn xử lý theo quy định: 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 20B1 - 145.99.

- Trả lại cho chị Hà Thị H4, anh Hà Đức Đ3: 01 bảng số xe mô tô mang BKS: 97B1 - 273.67; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 025141 của xe mô tô BKS: 97B1-273.67.

- Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu: IPHONE 5S; vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0394.725.309, điện thoại đã qua sử dụng của Bùi Đức T4; 01 xe mô tô Honda, nhãn hiệu LONCIN, màu sơn tím, gắn BKS: 20F7-3223 và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: A0079183 của xe mô tô BKS: 20F7 - 3223 của Phạm Văn T7.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm H4 T8: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu samsung A8 vỏ màu đen, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0329.562.948, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn T7: Số tiền 7.000.000 đồng tạm giữ của Phạm Văn T7; 01 điện thoại di động nhãn hiệu:

IPHONE 6 vỏ màu vàng đồng, có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0362.622.567, điện thoại đã qua sử dụng của Phạm Văn T7.

- (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 19 tháng 01 năm 2022 giữa Công an huyện Chợ Mới và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc các bị cáo L, M1 T4 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm. Các bị cáo L, M1 mỗi bị cáo phải chịu 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm.

"T4 hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại Hà Thị H4, Hà Đức Đ3, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Văn T7, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày T7 án. Vắng mặt bị hại Mạc Duy C4, Dương Văn C3, Hoàng Văn T6; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phùng Thị H5, Phạm H4 T8 báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Lê Thị Hiền